

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 24-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hoa
2. Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Thái Văn Q; tên gọi khác: Thái Bá Q; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1988 tại xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Xóm 8, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn H, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1961. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; con: 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/6/2004 phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại Bản án số 08/2005/HSST ngày 25/01/2005.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá từ ngày 25/4/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Trần Xuân Q, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm 8, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Anh Đặng Minh X, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/4/2019, Thái Văn Q thuê anh Trần Xuân Q (là lái xe taxi) chở Thái Văn Q vào xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình để giải quyết việc cá nhân. Khi đến xã H, huyện T, Thái Văn Q bảo anh Trần Xuân Q dừng xe, Thái Văn Q xuống xe và đi bộ qua đường sắt khoảng 100 mét tìm một người đàn ông có tên là “Cu đen” (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) mà Q biết trước đó để mua ma túy. Khi một người đàn ông có đặc điểm giống “Cu đen” đang đứng một bên đường liên thôn thuộc thôn T 3, xã H, Q đi đến hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó đồng ý bán cho Q 10 viên ma túy loại hồng phiến với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Q cầm 10 viên ma túy vừa mua được trên tay phải rồi quay lại chỗ xe taxi đang đậu để đi về nhà thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hoá phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật nói trên. Quá trình điều tra, Thái Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số: 483/GĐ - PC 09 ngày 30/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 10 (mười) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng 0,968 gam (không phẩy chín trăm sáu mươi tám gam).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ: 10 (mười) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng 0,968 gam (không phẩy chín trăm sáu mươi tám gam). Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,073 g (không phẩy không trăm bảy mươi ba gam); lưu tại cơ quan giám định 0,165 g (không phẩy một trăm sáu mươi lăm gam), hoàn trả lại cơ quan trưng cầu giám định 0,73 gam (không phẩy bảy mươi ba gam) Methamphetamine và vỏ bao gói (Mẫu ký hiệu A).

Hành vi phạm tội của Thái Văn Q đã được cơ quan điều tra làm rõ. Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSTH-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đã truy tố Thái Văn Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thái Văn Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thái Văn Q từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba

mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/4/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là 01 (một) phong bì ghi số 483/GĐ-PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán, bên trong là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,73 gam (không phải bảy mươi ba gam) và vỏ bao gói (Mẫu ký hiệu A).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thái Văn Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy Thái Văn Q khai đã mua của người đàn ông tên gọi là “Cu đen” tại thôn T 3, xã H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Trần Xuân Q là người lái xe chở Thái Văn Q đi mua ma túy, tuy nhiên do anh Trần Xuân Q không biết việc Thái Văn Q thuê xe nhằm mục đích mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Xuân Q.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức rõ tác hại của ma túy, hiểu rõ việc vận chuyển ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy bị cáo đã có hành

vi vận chuyển trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Số ma túy mà Thái Văn Q vận chuyển có khối lượng 0,968 gam (không phải chín trăm sáu mươi tám gam).

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 07/6/2004 phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” bị Toà án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại Bản án số 08/2005/HSST ngày 25/01/2005. Tuy nhiên, bị cáo không chịu khó làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân để ngày càng tiến bộ và chăm lo cho gia đình mà sớm sa vào nghiện hút ma túy, là một trong những tệ nạn xã hội đang được Nhà nước ra sức bài trừ ra khỏi đời sống xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã vận chuyển, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Thái Văn Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thái Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Thái Văn Q từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn, gây tệ nạn cho xã hội và tạo sự hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh, trật tự xã hội như hiện nay, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Tuy nhiên mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân thật sự ăn năn, hối cải; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tiến bộ, phù hợp chính sách nhân đạo của pháp luật; tạo điều kiện cho bị cáo sớm hoàn lương, hoà nhập cộng đồng xã hội. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo một mức án phù hợp. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy Thái Văn Q khai đã mua của người đàn ông tên gọi là “Cu đen” tại thôn T 3, xã H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá

đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Trần Xuân Q là người lái xe chở Thái Văn Q đi mua ma túy, tuy nhiên do anh Trần Xuân Q không biết việc Thái Văn Q thuê xe nhằm mục đích mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Trần Xuân Q. Tại phiên toà, anh Q vắng mặt nhưng Hội đồng xét xử cũng cần nhắc nhở chung đối với mọi người tránh sự vô tình tiếp tay cho người phạm tội và ngăn ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì ghi số 483/GĐ-PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán, bên trong là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,73 gam (không phẩy bảy mươi ba gam) và vỏ bao gói (Mẫu ký hiệu A) là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thái Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Văn Q phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt Thái Văn Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 25/4/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ghi số 483/GĐ-PC09, đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán, bên trong là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,73 gam (không phẩy bảy mươi ba gam) và vỏ bao gói (Mẫu ký hiệu A).

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thái Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/7/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy